

Bản án số: 162/2019/HS-ST
Ngày: 15/7/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG - TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

<i>Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:</i>	Bà Nguyễn Thị Lệ
<i>Các Hội thẩm nhân dân:</i>	Ông Ngô Tiến Thành Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Viết Lãm- Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Bình – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 232/2019/HS-ST ngày 18 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 186/2019/QĐXX-HS ngày 25 tháng 6 năm 2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 88/2019/QĐXX-HS ngày 9 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Phạm Tâm T (Nguyễn Phạm Tân T) – Sinh năm 1991; Trú tại: 25/1 đường C, phường V, thành phố N, tỉnh K; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Con ông Nguyễn T (đã chết); Con bà Phạm Thị Kim L (sinh năm 1968);

Tiền sự: Không;

Tiền án: 03

- Bản án số 187/2010/HSPT ngày 3/3/2010 của Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xử phạt 05 năm tù về tội “Giết người” và 01 năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt chung là 6 năm tù. Đến ngày 31/8/2011 được đặc xá.

- Bản án số 79/2013/HSST ngày 13/9/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang- Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/6/2014.

- Bản án số 52/2015/HSST ngày 19/3/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử phạt 3 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” Chấp hành xong hình phạt tù ngày 9/9/2017.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/01/2019; có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại*: Bà Hồ Thị Quỳnh N, sinh năm 1998

HKTT: Thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh P

Trú tại: Tổ 21 H, xã V, thành phố N, tỉnh K. Vắng mặt

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Bà Nguyễn Phạm Thanh T

Trú tại: 25/1 C, phường V, thành phố N, tỉnh K. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 17/12/2018, Nguyễn Phạm Tâm T điều khiển xe mô tô hiệu Sirius, biển kiểm soát 79N1-318.64 chạy trong khu vực tổ 21, thôn Hòn Nghê, xã Vĩnh Ngọc, thành phố Nha Trang, xem ai sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đến trước phòng trọ của chị Hồ Thị Quỳnh N, thấy phòng mở cửa không có ai trong phòng nên T dựng xe bên ngoài, đi bộ vào trong phòng. Khi vào phòng, T thấy có 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7, màu vàng đồng, đặt trên nệm dưới sàn nhà nên T lấy bỏ vào túi quần rồi chạy ra bên ngoài, lên xe chuẩn bị tẩu thoát thì bị chị Như phát hiện truy hô. Do người dân xung quanh truy đuổi nên T bỏ lại chiếc xe máy biển kiểm soát 79N1-318.64 tại hiện trường và chạy thoát. Trong quá trình bỏ chạy, T làm rơi chiếc điện thoại. Đến ngày 19/12/2018, T đến Cơ quan điều tra đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Biên bản định giá tài sản số 07/HĐĐG ngày 08/01/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Nha Trang kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 giá trị là 2.415.000 đồng (hai triệu bốn trăm mười lăm nghìn đồng)

Tại bản cáo trạng số 127^A/CT-VKSNT ngày 12/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố bị cáo về tội **“Trộm cắp tài sản”** quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Nguyễn Phạm Tâm T mức án tù từ 2 năm đến 2 năm 6 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên tách ra để giải quyết bằng vụ án dân sự khác khi có đơn yêu cầu; buộc bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1]. *Về tố tụng*: Tại phiên tòa vắng mặt người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Xét thấy việc vắng mặt của đương sự không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án theo thủ tục chung.

2]. *Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, Kiểm sát viên*: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong giai đoạn điều tra, truy tố là có tính khách quan và hợp pháp.

3]. *Về nội dung*: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Phạm Tâm T khai nhận toàn bộ nội dung vụ việc như bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú (BL8), với lời khai của người bị hại (BL57-61), người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (64-68) và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bản thân bị cáo có nhân thân rất xấu, đã nhiều lần bị tòa án đưa ra xét xử nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện trở thành người lương thiện mà vẫn tiếp tục phạm tội mới; “đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý” nên trở thành đối tượng “tái phạm nguy hiểm”. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương nên cần phải xử lý nghiêm.

4]. *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Xét quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho người bị hại, khi biết cơ quan điều tra thụ lý điều tra vụ việc, bị cáo đã ra đầu thú nên Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

5]. *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Các bản án xét xử bị cáo trước đây đều là tình tiết định khung nên trong vụ án này Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

6]. *Về trách nhiệm dân sự*: Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên tách ra để giải quyết bằng vụ án dân sự khác khi có đơn yêu cầu.

7]. Về vật chứng vụ án: Vật chứng vụ án đã được xử lý trong giai đoạn điều tra (trả lại cho chủ sở hữu) nên Hội đồng xét xử không xem xét.

8]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

** Về các lễ trên;*

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phạm Tâm T (Nguyễn Phạm Tân T) **2 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù** về tội “Trộm cắp tài sản”; thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

** Về trách nhiệm dân sự*:

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án vắng mặt nên tách ra để giải quyết bằng vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

** Về án phí*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; bị cáo Nguyễn Phạm Tâm T phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

*** Nơi nhận:**

- VKSND TP. Nha Trang
- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- Bị cáo, người bị hại
- Công an TP. Nha Trang
- TAND tỉnh Khánh Hòa
- Chi cục THADS TP Nha Trang
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa
- Lưu án văn, HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Lệ